

Bản án số: **50/2021/HS-ST**  
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đinh Văn Tiến**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.  
2. Ông **Châu Văn Nhâm**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Duy Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Chu Chí H**, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn D (đã chết) và bà Từ Thị Sáu, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1997, có 01 người con chung sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 12 năm 2020 đến nay (*có mặt tại phiên tòa*).

**2. Phan Thanh Đ (Th)**, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh X, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1971; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 12 năm 2020 đến nay (*có mặt tại phiên tòa*).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Phan Thanh X**, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bình Thuận

**- Người làm chứng:** Anh **Võ Đông T**, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 1, xã Xuân H, huyện L, tỉnh Đồng Nai

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 29/12/2020, tại đường hẻm, thuộc ấp 1, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện L phối hợp Công an xã H phát hiện, bắt quả tang Chu Chí H và Phan Thanh Đ đang có hành vi tàng trữ 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 2x3 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, Đ và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2020, Đ đến nhà của H để nói chuyện. Trong quá trình nói chuyện, H và Đ có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp nên cả hai cùng thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Đ đưa 200.000 đồng cho H, rồi Đ điều khiển xe mô tô biển số 86H8-0296 chở H đi đến khu vực nhà nghỉ “Suối Đá” thuộc ấp 1, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp 01 người thanh niên tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, Đ chở H đi về thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 2x3 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong tay trái của Chu Chí H. H khai là ma túy, H và Đ vừa mua được của người thanh niên tên Q, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 3007/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4181 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 2x3cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Chu Chí H và Phan Thanh Đ niêm phong ký hiệu là M.

- 01 xe mô tô biển số 86H8-0296, thuộc sở hữu của ông Phan Thanh X (cha ruột Đạt). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông X.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSXL ngày 22 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Chí H từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù và Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh Đ từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 04 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với Bản Cáo trạng, Bản Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: ngày 29/12/2020 các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng: 0,4181 gam, loại Methamphetamine. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và biết được ma túy tổng hợp là chất bị nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ cùng nhau thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, bị cáo H có con còn nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Đối với đối tượng tên Q đã bán ma túy cho H và Đ do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Phan Thanh X, việc Đ sử dụng xe mô tô biển số 86H8-0296, ông X không biết nên không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 phong bì được niêm phong số 3007/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có chứa 0,4181 gam Methamphetamine là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Chu Chí H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2020.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh Đ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 3007/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Chu Chí H và Phan Thanh Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Thanh X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

### *Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tiến**